|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT QUẬN ĐỐNG ĐA  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRƯỜNG TỘ** | **ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI** |
| |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Toán 9**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

**Bài I. (5.0 điểm)**

1. Giải phương trình 
2. Cho các số thực a, b, c thỏa mãn  và Chứng minh 

**Bài II. (5,0 điểm)**

1. Chứng minh với mọi số tự nhiên lẻ n, số  luôn chia hết cho 600
2. Tìm các số nguyên x, y thỏa mãn 
3. Cho ba số nguyên dương m, n, p thỏa mãn: . Chứng minh rằng mn là số chính phương

**Bài III. (3,0 điểm)**

Với các số thực không âm a, b, c thỏa mãn , tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của biểu thức 

**Bài IV. (6,0 điểm)**

Cho tam giác ABC nhọn, không cân (AB < AC), các đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại trực tâm H. Gọi M, I lần lượt là trung điểm của BC, AH. Đường thẳng qua I vuông góc với AM, cắt EF tại S.

1. Chứng minh IE vuông góc với ME.
2. Chứng minh SA song song với BC
3. Gọi P, Q lần lượt là giao điểm của SI với BE, CF. Chứng inh I là trung điểm của PQ.

**Bài V. (1,0 điểm)**

Cho 2023 điểm phan biệt được phủ lên bởi một tam giác vuông cân có cạnh huyền bằng 24. Chứng minh luôn tồn tại một hình tròn có đường kính bằng 1, phủ lên ít nhất 7 điểm đã cho.

**----------- HẾT -----------**

Họ và tên thí sinh: ……………………………..…Số báo danh: ……….…………..

**HƯỚNG DẪN**

**Bài I. (5.0 điểm)**

1. Giải phương trình 
2. Cho các số thực a, b, c thỏa mãn  và Chứng minh 

**Hướng dẫn:**

1. ĐKXĐ: 

 (thỏa mãn)

Vậy x = 0.

1. Từ suy ra 





, luôn đúng nên ta có đpcm.

**Bài II. (5,0 điểm)**

1. Chứng minh với mọi số tự nhiên lẻ n, số  luôn chia hết cho 600
2. Tìm các số nguyên x, y thỏa mãn 
3. Cho ba số nguyên dương m, n, p thỏa mãn: . Chứng minh rằng mn là số chính phương

**Hướng dẫn:**

1. Có 

Vì n là số tự nhiên lẻ, đặt n = 2k + 1 (), khi đó 

Ta có  nên 

Ta có  nên 

Ta có  nên 

Lại có 8; 3; 25 đôi một nguyên tố cùng nhau nên 

1. 

Đặt x – y = a, x + 3y = b () thì ta được:



Tới đây ta dễ dàng tìm được a, b và từ đó tìm ra x, y.

1. Không giảm tính tổng quát, giả sử m/geqn.

Vì và  nên tồn tại các số tự nhiên x, y () để 

Nếu , thử trực tiếp các trường hợp m = 4; 3; 2; 1 thì chỉ có trường hợp m = 4, n = 1 thỏa mãn. Khi đó mn = 4 là số chính phương.

Ta có 

Nếu  thì 1.2…(n-1).(n+1)…m chia hết cho 5 nên 1 + 1.2…(n-1).(n+1)…m không chia hết cho 5, mâu thuẫn vì n(1 + 1.2…(n-1).(n+1)…m) = .

Với  thì , khi đó và để ý rằng n + m =  nên  nên n chỉ có thể bằng 5.

Lại có  nên m = 5.

Khi đó m.n = 25 là số chính phương.

Vậy ta có điều phải chứng minh.

**Bài III. (3,0 điểm)**

Với các số thực không âm a, b, c thỏa mãn , tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của biểu thức 

**Hướng dẫn:**

1. Tìm giá trị nhỏ nhất:

Từ điều kiện, sử dụng BĐT Cauchy – Schwarz ta có:



Suy ra 

Ta lại có:  nên 

Dấu bằng xảy ra khi . Vậy GTNN của P là .

1. Tìm giá trị lớn nhất:

Vì và  nên .

Với ta có bất đằng thức sau: 

Thật vậy, 

 luôn đúng với mọi số thực a thỏa mãn 

Tương tự thì ta có 

Cộng theo vế ta được 

Dấu bằng xảy ra chẳng hạn khi a = 3, b = c = 0.

Vậy giá trị lớn nhất của P là 9.

**Bài IV. (6,0 điểm)**

Cho tam giác ABC nhọn, không cân (AB < AC), các đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại trực tâm H. Gọi M, I lần lượt là trung điểm của BC, AH. Đường thẳng qua I vuông góc với AM, cắt EF tại S.

1. Chứng minh IE vuông góc với ME.
2. Chứng minh SA song song với BC
3. Gọi P, Q lần lượt là giao điểm của SI với BE, CF. Chứng inh I là trung điểm của PQ.

**Hướng dẫn:**

Ảnh có chứa hàng, hình tam giác, nghệ thuật gấp giấy origami

Mô tả được tạo tự động

1. Vì I, M lần lượt là trung điểm của AH, BC nên ta có IE = IA = IH và EM = MC = MB.

Dễ dàng suy ra , mà  nên  hay IE vuông góc với ME.

1. Gọi G, J lần lượt là giao điểm của IS với AM và IM với EF.

Dễ dàng chỉ ra IM là trung trực của EF nên IM  EF, lại có IG  AM nên đồng dạng với  từ đây suy ra tam giác IAS vuông tại A với AG là đường cao, suy ra AS song song với BC.

1. Ta sẽ chứng minh APHQ là hình bình hành.

Để ý tứ giác AGEP có  nên dễ dàng suy ra được 

Để ý tứ giác IGEM có  nên , mà , từ đây suy ra .

Lại có  nên  suy ra PA  BA  PA // HQ.

Tương tự ta chứng minh được QA // HP suy ra APHQ là hình bình hành, suy ra I là trung điểm PQ.

**Bài V. (1,0 điểm)**

Cho 2023 điểm phan biệt được phủ lên bởi một tam giác vuông cân có cạnh huyền bằng 24. Chứng minh luôn tồn tại một hình tròn có đường kính bằng 1, phủ lên ít nhất 7 điểm đã cho.

**Hướng dẫn:**

Ta xét hình vuông có cạnh bằng  thì hình vuông này có đường chéo bằng 24. Chia hình vuông đó thành 576 ô vuông có cạnh  (đường chéo bằng 1). Ta kẻ đường chéo của hình vuông lớn như hình vẽ (đi qua 24 hình vuông nhỏ) thế thì nửa dưới của hình vuông lớn được bao phủ bởi  hình vuông nhỏ. Mỗi hình vuông nhỏ này lại được bao phủ bởi hình tròn có đường kính bằng 1.

Lại có  nên theo nguyên lý Dirichlet tồn tại một hình tròn có đường kính bằng 1, phủ lên ít nhất 7 điểm trong số 2023 điểm đã cho.

Ảnh có chứa hàng, Hình chữ nhật, Song song, biểu đồ

Mô tả được tạo tự động